

HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN ĐỊA LÍ LỚP 10

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
I 5đ	1	<p>Nguyên nhân và biểu hiện của mùa</p> <p>* Nguyên nhân : Do trục Trái đất nghiêng với mặt phẳng quỹ đạo của TĐ và không đổi phương nên có thời kì bán cầu Bắc ngả về phía mặt trời, có thời kì bán cầu Nam ngả về phía MT. Điều đó làm cho thời gian chiếu sáng và sự thu nhận bức xạ MT ở mỗi bán cầu đều thay đổi trong năm.</p> <p>* Biểu hiện:- ở BBC, một năm có 4 mùa: + Mùa xuân: từ ngày 21/3- 22/6, thời tiết ấm áp + Mùa Hạ: 22/6- 23/9, thời tiết nóng + Mùa Thu: 23/9 – 22/12, thời tiết mát mẻ + Mùa Đông: 22/12 – 21/3, thời tiết lạnh. - Ở NBC bốn mùa diễn ra ngược với BBC - Ở các nước dùng âm- dương lịch (nước ta...) thời gian mỗi mùa được tính sớm hơn 45 ngày</p>	<p>2đ</p> <p>0,5</p> <p>1</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>
	2	<p>Tính ngày MT lên thiên đỉnh</p> <p>Do Việt Nam nằm trong vùng nội chí tuyến, nên trong một năm mỗi địa điểm trên lãnh thổ nước ta đều có 2 lần MT lên thiên đỉnh</p> <p>- MT di chuyển từ XĐ lên chí tuyến Bắc hết 93 ngày và đi được $23^{\circ}27'$, vậy trong một ngày MT sẽ di chuyển được: $23^{\circ}27' : 93 \text{ ngày} = 0^{\circ}15'08''$</p> <p>- Vậy MT di chuyển biểu kiến từ XĐ lên Hà Nội sẽ mất số ngày: $21^{\circ}02' : 0^{\circ}15'08'' = 83,4 \text{ ngày}$</p> <p>Vậy MT sẽ lên thiên đỉnh lần thứ nhất tại Hà Nội vào ngày: $21-3 + 83 \text{ ngày} = \text{ngày } 12-6$</p> <p>MT lên thiên đỉnh lần thứ 2 tại Hà Nội vào ngày: $22-6 + (93 - 83) = \text{ngày } 2/7$</p> <p>- Tương tự: MT lên thiên đỉnh tại Huế lần 1, lần 2 lần lượt vào: ngày 25-5 và ngày 20/7, tại TP Hồ Chí Minh vào ngày 3-5 và ngày 11-8 <i>(HS nêu được cách tính và đúng mỗi địa điểm được 1 điểm)</i></p>	<p>3đ</p>
II 5đ	1	<p>Trình bày hiện tượng phong hoá lí học. Diễn ra ở đâu, vì sao?</p> <p>* Trình bày:</p> <p>- Khái niệm: Là quá trình phá huỷ đá thành các khối vụn có kích thước to nhỏ khác nhau mà không làm biến đổi về màu sắc, thành phần khoáng vật và hoá học của chúng.</p> <p>- Nguyên nhân: do sự thay đổi nhiệt độ đột ngột, sự đóng băng của nước, sự kết tinh của muối.</p> <p>- Kết quả: đá bị rạn nứt, vỡ thành những tảng và mảnh vụn.</p>	<p>3đ</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p>
		<p>* Quá trình phong hoá lí học thường diễn ra mạnh ở vùng hoang mạc và vùng địa cực.</p> <p>* Vì: - Vùng Hoang mạc: thường xuyên có sự thay đổi nhiệt độ đột ngột, ban ngày nóng đá nở ra, ban đêm lạnh đá co lại làm đá bị nứt vỡ.</p>	<p>0,5</p>

		- Vùng địa cực: khi nhiệt độ hạ thấp dưới 0 ⁰ C nước trong các khe đá bị đóng băng, thể tích tăng lên gây ra áp lực lớn lên thành đá làm đá nứt vỡ.	0,5
	2	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng tới chế độ nước sông. Vì sao mực nước lũ ở các sông ngòi miền Trung thường lên nhanh? * Các nhân tố ảnh hưởng: - Chế độ mưa, băng tuyết và nước ngầm là nguồn cung cấp nước cho sông - Địa thế, thực vật và hồ đầm: + Địa thế: ảnh hưởng đến độ dốc lòng sông nên ảnh hưởng tới tốc độ dòng chảy + Thực vật (rừng): điều hoà chế độ nước sông, giảm lũ lụt + Hồ, đầm nối với sông có tác dụng điều hoà chế độ nước sông * Vì sao mực nước lũ ở sông ngòi miền Trung thường lên nhanh. - Do miền Trung có lãnh thổ hẹp ngang, dãy núi Trường sơn cao nằm liền kề với vùng đồng bằng ven biển nhỏ hẹp vì thế địa hình miền Trung dốc từ tây sang Đông do đó độ dốc của các lòng sông ở đây thường lớn. - Mưa ở miền Trung lớn và tập trung theo mùa nên về mùa mưa lượng nước đổ vào các sông miền Trung rất lớn, kết hợp với địa hình dốc nên nước lũ ở các sông này thường dâng lên rất nhanh.	2 đ 1 0,25 0,25 0,25 0,25 1 0,5 0,5
III 6đ	1	Trình bày đặc điểm phân bố dân cư trên thế giới. Những nguyên nhân nào ảnh hưởng đến phân bố dân cư trên thế giới? a. Đặc điểm phân bố dân cư * Phân bố dân cư không đều trong không gian địa lí - Mật độ DS trung bình của TG là 48 người/km ² (2005) - Dân cư tập trung đông đúc với mật độ cao ở các khu vực: Tây Âu (169 người/ km ²), Trung Nam Á (143 người/ km ²), Đông Nam Á (124 người/ km ²), Đông Á... - Dân cư tập trung thưa thớt với mật độ thấp ở các khu vực: Châu Đại Dương(4 người/ km ²), Trung Phi, Bắc Mỹ (17 người/ km ²),.. * Phân bố dân cư có sự biến động theo thời gian Từ năm 1650 đến nay: tỉ trọng dân cư châu Mỹ, châu Á tăng nhưng tỉ trọng dân cư châu Âu, châu Phi giảm b, Nguyên nhân: - Do điều kiện KT – XH: tính chất của nền kinh tế, trình độ phát triển của lực lượng sản xuất. - Do điều kiện tự nhiên: Địa hình, khí hậu, đất, nước, khoáng sản.. - Do lịch sử khai thác lãnh thổ và chuyển cư	4đ 2,5 0,25 0,5 0,5 0,5 0,25 0,5 1,5 0,5 0,5 0,5
	2	Các nhân tố tự nhiên có ảnh hưởng như thế nào tới sản xuất nông nghiệp?	2đ

	<p>* Đất (quĩ đất, tính chất đất, độ phì) ảnh hưởng tới qui mô sản xuất, cơ cấu và phân bố cây trồng, vật nuôi và năng suất trong nông nghiệp.</p> <p>* Khí hậu (Chế độ nhiệt ẩm, mưa, nước trên mặt, nước ngầm) ảnh hưởng tới thời vụ nông nghiệp, cơ cấu cây trồng, vật nuôi, khả năng xen canh gối vụ, tính ổn định hay bất bênh của sản xuất nông nghiệp.</p> <p>* Sinh vật(loài cây con, đồng cỏ) là cơ sở tạo nên các giống cây trồng vật nuôi và là cơ sở thức ăn cho chăn nuôi</p>	0,5																				
		1																				
		0,5																				
IV (4đ)	<p>*Vẽ biểu đồ:</p> <p>+Tinh toán số liệu: <i>Bảng tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất của ngành nông nghiệp nước ta giai đoạn 2000- 2014 (Đơn vị: %)</i></p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Ngành</th> <th>2000</th> <th>2005</th> <th>2010</th> <th>2014</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Nông nghiệp</td> <td>100</td> <td>142</td> <td>130</td> <td>482</td> </tr> <tr> <td>Thủy sản</td> <td>100</td> <td>240</td> <td>215</td> <td>712</td> </tr> <tr> <td>Lâm nghiệp</td> <td>100</td> <td>121</td> <td>103</td> <td>319</td> </tr> </tbody> </table> <p>+ Vẽ biểu đồ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ chính xác dạng biểu đồ đường tốc độ (vẽ các dạng khác không cho điểm) - Có tỉ lệ chính xác và tên biểu đồ - Có chú giải và ghi số liệu trên biểu đồ <p>(Thí sinh thiếu hoặc không chính xác nội dung nào thì trừ 0,5 điểm cho mỗi lỗi)</p> <p>*Nhận xét: Nhìn chung, từ 2000 - 2014, giá trị sản xuất của cả ba ngành đều có sự tăng trưởng nhưng không đều</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngành thủy sản có tốc độ tăng trưởng cao nhất tăng 612% (từ 100% lên 712%), nhưng năm 2010 tốc độ tăng trưởng giảm nhẹ so với năm 2005 - Ngành nông nghiệp có tốc độ tăng trưởng cao thứ 2, tăng 382% (Từ 100 lên 482%) năm 2000 tốc độ tăng trưởng giảm nhẹ so với năm 2005. - Ngành lâm nghiệp tốc độ tăng trưởng thấp nhất, tăng 219% (Từ 100 lên 319%) và năm 2000 tốc độ tăng trưởng giảm so với năm 2005 	Ngành	2000	2005	2010	2014	Nông nghiệp	100	142	130	482	Thủy sản	100	240	215	712	Lâm nghiệp	100	121	103	319	2,5đ
Ngành	2000	2005	2010	2014																		
Nông nghiệp	100	142	130	482																		
Thủy sản	100	240	215	712																		
Lâm nghiệp	100	121	103	319																		
		0,5																				
		2																				
		1,5đ																				
		0,5																				
		0,5																				
		0,5																				
<i>Tổng</i>	Câu I + câu II +câu III +câu IV = 5đ +5đ+ 6đ + 4đ	20 đ																				